

Tập 8

Bình minh xôn xao Trên Dãy Trường Sơn



Xức dầu bệnh nhân

Ngồi trong khoảnh trời mênh mông Trường Sơn.
Nghe tiếng chim hót ban mai.
Tiếng suối reo đầu ghềnh.
Bỗng tôi như nghe được nhịp đập của con tim mình.
Bình minh xôn xao trên Dãy Trường Sơn.
Những đổi thay.
Hố bom đã được lấp bằng.
Phủ xanh đồi trọc bằng thế hệ cây mới.
Điện thấp sáng buồn làng
như ước mơ của con người muốn “điện thay sao”.
Đường viễn chinh Trường Sơn
trở thành con đường cái quan thênh thang
như con mãng xà bò ngoòng ngoèo
qua núi qua đồi, qua sông qua suối...
Đường dây điện 500Kw nối liền các đỉnh núi Trường Sơn.
Cà phê, cao su khởi sắc khoe màu.
Thác Ya Ly gào thét oai hùng nay im tiếng,
Nay ngày đêm miệt mài lôi kéo mấy chiếc cối phát điện.
Vài khúc sông Pơkô trở thành biển hồ lênh láng.
Một số Làng mạc quê hương nhỏ bé chìm sâu dưới đáy hồ.
Chỉ vồn vẹn mới 30 Năm . . .

Lm. Simon Phan văn Bình
Cha Sở Không Nhà Xứ
Vùng Xêđang

2.04.2004.

Người thanh niên ở Dak Giá 2 bị trặc xương cổ vì khuân vác nặng qua triền dốc núi rừng mùa mưa trơn trượt. Người làng xin xe chở anh về Kontum gặp người “chuyên sửa trặc gân gãy xương”. Những người này cũng có biệt tài nhưng lại thiếu hiểu biết khoa học.

Mấy ngày sau, tôi phải chở anh thanh niên vào Bệnh viện. Anh tắt thở sau đó. Và tôi lại phải chở anh về lại với Núi Sông.

Thật khó thay đổi não trạng đơn sơ chất phác!

11,04.2004.

Tuần thánh và Lễ Phục Sinh năm nay, anh em giáo hữu Xêđang về đông hơn mọi năm. Khoảng trên 10 ngàn người nam phụ lão ấu, đui mù, què quặt. Rất nhiều người mẹ bế con từ hai ba tháng đến hai ba tuổi.

Nhiều người mẹ ăn bận rách nát, hôi hám. Những đứa nhỏ trên bú vô dưới đái ra trên mình mẹ suốt ngày. Khai nước tiểu không chịu mà lại khó quên! Tôi phải nhờ các chị trợ tá kiếm áo quần thay. Vài người mẹ lại mặc váy phía trái ra ngoài. Lý do đơn sơ là mặt kia đã dơ thì lộn phía trong ra ngoài thành ra váy mới.

Ngồi giải tội suốt tuần thánh. Suốt cả ngày. Anh em linh mục chúng tôi ai cũng kiệt sức sau những ngày lễ lớn.

Niềm vui là nhờ một số ân nhân mà anh em giáo dân chúng tôi có những đĩa cơm, tô mì đỡ dạ và nước ngọt Pepsi giải khát. Họ vui chung. Đơn sơ cảnh màng trời chiếu đất. Vắn cười vắn nói. Tâm hồn luôn vui thỏa.

15.04.2004: Thuyên chuyển các linh mục chính xứ.

Cha Hữu đã trên 30 năm làm chính xứ Mang La thuộc dân tộc Bahnar, Rơngao, Jơrai, nay về phục vụ anh em Bahnar tại Nhà thờ Chính Tòa Kontum. Cha Liên cũng làm chính xứ Chính tòa

Kontum phục vụ anh em dân tộc Bahnar, Jơlơng, Xêđang cũng không dưới 30 năm, nay làm Chính xứ Dak Mot phục vụ anh em Xêđang. Cha Yoakim Nê chánh xứ Kon Jơdreh thuộc sắc tộc Bahnar, Rơngao trên 75 tuổi, về hưu vì sức yếu. Hai linh mục trẻ là Cha Nguyễn đức Trường và Cha Nguyễn văn Bình tuổi cũng đã xấp xỉ 45 hoặc 50 về Mang La và Kon Jơdreh.

Năm nay tôi thêm hai đồng nghiệp là “Cha sở không Nhà xứ”. Tôi đặc trách 12.500 giáo hữu Xêđang thuộc Huyện Dak Hà và Dakô. Cha Lý (sắc tộc Xêđang) đặc trách 15.000 giáo hữu Xêđang thuộc Huyện Dakô. Cha Liên Tổng đại diện đặc trách trên 7.500 anh em giáo hữu Xêđang, Halâng, Jeh thuộc Huyện Ngọc Hồi và Dak Glei và trên hai ba ngàn anh em Bahnar thuộc giáo xứ Kon Mahar và Kon Mah.

“Cha sở không Nhà Xứ” là vì chúng tôi được thường trú tại khu vực Nhà thờ Chính tòa hoặc Tòa Giám mục mà phải coi sóc phần linh hồn cho trên 34 nghìn giáo dân rải rác trong 134 thôn làng trong Dãy Trường Sơn. Chúng tôi chưa được phép Chính quyền thường trú trên vùng ấy. Anh em giáo hữu phải về nơi chúng tôi thường trú để nhận lãnh các bí tích.

23.4.2004: Cấp cứu người mẹ sanh đẻ khó ở làng Plei Chư.

Làng chỉ có năm mươi gia đình theo đạo. Chúng tôi không được rao giảng bằng lời, nhưng chúng tôi rao giảng bằng cuộc sống và việc làm. “Đâu có tình yêu thương, đấy có Đức Chúa Trời”. Người có đạo rất hạnh diện được cha đến cứu giúp lúc khó khăn. Người chưa theo đạo thỉnh lặng đứng nhìn và suy tư.

24.04.2004.

Iao Phu thôn Dak Tong xã Ngọc Tụ Dakô dẫn đến tôi một bệnh nhân tâm thần. Anh đập phá nhà cửa người làng. Trần truồng đi lang thang. Ban đêm ngủ ngoài rừng ngoài suối. Người

ta phải cùm tay anh lại mà dẫn đi. Ngày mai tôi sẽ đem đi bệnh viện Tâm thần Qui Nhơn.

Cám ơn Chúa, chiều hôm qua có một ân nhân đã gửi cho 100 USD. Như vậy là tôi an tâm để lo công việc.

6.05.2004.

“Tin Mừng Ga 13,20 hôm nay: *“Ai đón tiếp người Thầy sai đến là đón tiếp Thầy, và ai đón tiếp Thầy là đón tiếp Đấng đã sai Thầy”*”

Anh em Xêđang chắc không ai thuộc câu này. Và họ cũng không được giảng dạy. Nhưng tôi tin Chúa Thánh Thần đã soi dẫn họ. Bằng chứng là họ chưa bao giờ biết tôi. Từ năm 1972 không còn bóng dáng linh mục trên vùng Xêđang này. Thế mà vào năm 1998, tôi đến thăm các làng xa xôi hẻo lánh. Cả làng: nam phụ lão ấu, mặt hớn hở cười chào đón tiếp với cả tấm lòng yêu mến. Những người làm trên nương rẫy vội chạy về. Họ xin ban phép giải tội. Lật đật vào xưng tội mà còn mặt thở hổn hển. Người già yếu xin gặp linh mục Chúa một lần trước khi về nhà Cha.

5.6.2004: Ma rung cây.

Thời xưa, cây cối rậm rạp, um tùm vắng vẻ lại có chuyện ma quái. Đức Cha Phêrô Trần thanh Chung hay kể lại cho tôi câu chuyện sau:

Trong những năm khó khăn, từ Kontum đi về địa sở Kôbey, anh em giáo hữu Jôrai gần biên giới Lào, Ngài phải đi ngang qua ngã Dak Yo. Ngang qua khu rừng phía bên kia sông Pôkô thì bỗng nhiên Ngài thấy khu rừng trời không gió mà cây lay động nghiêng ngửa xào xạc lạ thường. Phía khu rừng đối diện thì vẫn im vắng.

Đúng với Tin Mừng, Chúa Giêsu rút lui vào rừng vắng thì bị ma quỷ cám dỗ.

Ngày nay Núi Rừng thay da đổi thịt. Người ta khai phá làm cao su, cà phê, đốn cây lấy gỗ xuất khẩu. Di dân và những vùng kinh tế mới đảo lộn cuộc sống êm ả huyền bí của Núi Rừng. Và ma quái cũng di tản đi đâu mất hút.

Qua đó anh em dân tộc thiểu số sống lẫn lút trong Núi Rừng cũng “lòi mặt chuột” ra giữa bá quan thiên hạ. Giải phóng họ khỏi những sợ sệt ma quái, rừng thiêng nước độc. Nhưng họ lại ngỡ ngác trước những đổi thay quá nhanh chóng với những kỹ thuật tiên tiến thời nay.

12.6.2004: Săn heo rừng.

Lên vùng Cao Nguyên, vào Quán ăn nào cũng được chào đón với món đặc sản: heo rừng, nai, nhím, kì giông là ông kì đà là cha cắc kè.

Đức Cha Trần thanh Chung vừa dùng món heo rừng trong quán vừa vui miệng kể lại cho chúng tôi cuộc săn heo rừng ở Kóbey lúc Ngài còn là cha sở ở đó:

Trong làng Kóbey, có những nam nhân vạm vỡ tài ba xuất chúng, đi do thám khắp Núi đồi. Khi phát hiện được một đàn heo vài ba trăm con đang tập kết ăn trong một khu rừng nào đó, họ cho người chạy về làng báo tin vui. Những người khác ở lại chia ra nhiều ngã, giữ cho đàn heo quanh quẩn trong một khu vực. Tất cả làng nam phụ trai tráng lên đường. Chỉ người già yếu và trẻ thơ ở nhà.

Họ chia nhau vây quanh đồi núi. Ban ngày chặt cây làm rào chắn không cho heo thoát ra. Ban đêm họ đốt lửa, khua động giữ đàn heo lại trong khu vực cho đến khi làm xong rào và một số chòi cao đó đây. Không gì vui bằng những ngày này. Giờ G đã điểm. Những trai tráng vạm vỡ, bạo gan như những chiến sĩ cầm giáo mác hò hét vào trận. Đàn chó săn được thả vào, chạy sủa tung tăng tìm mồi. Những người yếu vía thì cầm mác đứng trên

chòi cao phóng mác vào con mồi chạy ngang qua. Những con mồi bị lưỡi mác cắm phập vào tim, chết lăn quay tại chỗ. Những con nhỏ bị chặt què chân không chạy được. Có những con heo nọc đầu đàn, hùng hổ xông ngay vào người thợ săn. Da heo dày và sức mạnh những con heo một làm gãy cây mác. Heo điên cuồng cắn xé đối phương. Thợ săn đồng nghiệp phải kịp thời trợ chiến, chĩa hàng năm bảy lưỡi mác vào ức heo vừa cản đà tấn công vừa giết chết con heo ác quái.

Đàn bà ở ngoài rào, một phần lo canh gác hàng rào, báo cáo nơi heo lọt ra, một phần lo làm thịt, nấu ăn, xé thịt phơi khô, hong khói lửa để từ từ chuyển về làng.

Ban đêm nghỉ săn. Ăn uống. Nghỉ ngơi. Đàm tiếu. Một vòng lửa đỏ rực chập chờn giữa Núi đồi. Những tiếng cười dòn dã, la hú thỏa thích.

Cuộc săn diễn ra hàng tuần nhật mới kết thúc. Và những đêm lửa trại vĩ đại ngoài trời, giữa núi đồi trùng điệp thơm nặc mùi thịt nướng là những giấc mơ thần tiên của những người con Núi Rừng.

Đàn bà lần lượt tải thịt về nhà. Sấy những xâu thịt trên giàn bếp. Dãy nhà dài, khói nghi ngút suốt ngày đêm. Mùi thịt ương ỉnh ỉnh xông ra nồng nặc. Nhưng người dân tộc lại quen với mùi này cũng như Phương Tây quen mùi pho mát “nào đó”. Để hiểu như người Việt ta thích mùi Sầu Riêng.

Rừng núi bây giờ nơi nào cũng có người khai phá: di dân, nông trại, cà phê, cao su, khai thác gỗ v.v... thành thử không còn những đàn heo để săn bắt như thuở nào. Phát triển và Tàn lụi.

8.7.2004: Ma Lai.

Mặc dầu theo đạo từ hơn 100 năm, người dân tộc thiểu số vẫn còn tin là có ma lai thật sự. Ma lai là một con người nào đó,

ban đêm hồn nó ra khỏi xác đi móc ruột người khác ra mà ăn hoặc giết chết nhiều người theo cách này cách khác.

Trong tháng này, dân làng Dak Rao Kuén Xã Pơkô Huyện Dakô đã lên án một người là ma lai. Tất cả bô lão và nam giới từ thanh niên trở lên họp nhau tại Nhà Rông. Họ tranh luận và kết án anh ta là ma lai. Một tốp trai tráng đốt phá nhà anh ta và đuổi gia đình ra khỏi làng.

Sau đó vài tuần, họ lại họp nhau và đưa ra bằng chứng một vài người đã chết vì anh và họ đã đồng tình lên án giết chết anh ta. Một số thanh niên xung phong thi hành án, uống rượu vào cho hăng khí tiết. Tất cả bô lão và thanh niên trở lên đều kéo đến khu rừng người ma lai ở. Anh Jir, một Iao phu (giáo lý viên) duy nhất ở lại làng, không a tòng theo tốp người nói trên.

Theo kể lại: đoàn người kéo tới khu rừng. Tốp thanh niên bắt trói cột anh ta lại, dìm nước cho chết. Thấy chưa chết, họ bèn đưa lên, lấy đá đập cho tiêu ma. Mấy đứa con nhỏ la khóc. Mẹ nó đang đi tìm củ ăn và măng le đem bán để mua gạo.

Lạy Chúa, những người mà Chúa giao cho con trông coi đây, họ còn sống trong não trạng của thời Cựu Ước mang khai. Xin Chúa hãy rộng lòng thương, thương xót và tha tội cho họ. Và xin ban Thần Khí để củng cố lòng tin Dân Chúa.

9.8.2004: Đa thần.

Tất cả các dân tộc thiểu số Tây Nguyên đều tin thờ nhiều thần linh gọi là đa thần. Họ luôn sống trong sợ sệt thần phạt. Đau ốm hay trở ngại hoặc muốn được may mắn, họ luôn cúng tế. Muốn cúng tế trong việc nhỏ phải giết ít nhất một con gà, trong việc lớn phải giết heo, bò, trâu v.v. . .

Việc cúng tế gây ra bao nhiêu tốn kém khiến kinh tế không dồi dào được, chưa kể phải nợ nần.

Cũng có làng xin theo đạo vì họ thấy những người công giáo không cúng tế mà cũng không bị tai họa gì. Đàng khác họ hao tốn bao nhiêu của cải vào việc cúng thần yáng. (Có lẽ họ tin thần yáng của người công giáo quyền phép hơn hết).

28.9.2004: Cháu bé Trung Thu bị tước quyền sống vào chính ngày Trung Thu.

Cha Nguyễn Văn Đông tiếp nhận một thai nhi đã đủ hình hài con người để chôn táng. Hôm nay là Tết Trung Thu nên ngài đặt tên Trung Thu, niềm vui của cuộc sống và tuổi thơ mà em không được hưởng.

Táng liệm. Khi nắm bàn tay em bé thì ngài cảm thấy mấy ngón tay em bé nắm chặt lấy tay ngài không chịu rời. Một linh cảm bàng hoàng thoáng qua trong người, ngài dịu dàng bảo em bé: “Dầu cha mẹ có bỏ con đi nữa thì hãy còn có Chúa đón nhận con”. Tự nhiên mấy ngón tay buông lỏng. Và ngài tiếp tục táng liệm hài nhi.



CHÁU TRUNG THU - PLEIKU
Bị tước mất quyền Sống nhằm ngày Trung Thu 2004 (28/9 DL)

*Con nằm đây, hai tay chắp, khấn cầu
....lạy Mẹ Cha trăm ngàn lạy nữa
Hãy để con - Cho con được sinh ra !
(thơ Xuân Vũ Trần Bình Ngọc)*

*Dầu Cha Mẹ có bỏ con đi nữa
thì hãy còn có Chúa đón nhận con.
(Thánh vịnh 27, 10)*

Một thi nhân cảm kích trước câu chuyện, đã nảy mấy ý thơ :

*“Con muốn cho cha mẹ được biết
Con đã là người với tim óc tứ chi.
Mẹ đừng nghĩ là con chẳng biết gì
Chỉ có nói là con chưa biết nói.*

*Hãy sinh con ra! Nghe theo tiếng gọi
Của chính con – của nhân loại lương tri.
Cho con thành người – Con mong mỗi quá đi!
Nhấn tâm giết – Tội sát nhân gớm ghiếc!
Con kết tinh của tình yêu tha thiết
Của cha mẹ – của tinh khí, anh hoa,
Của yêu thương – của tình ái chan hòa,
Của son sắt – của tơ duyên vĩnh cửu!
Sao giờ đây cha mẹ lại dè bủ,*

Chính đứa con, giọt máu của mẹ cha?

Từ ân ái, từ tình yêu trân quý?

*Cho con ra đời dù không hoan hỉ.
Bỏ con nơi bố thí, viện tế bần,
Dù cùng cực, sống khốn khổ bần dân
Con muốn sống muôn ngàn lần hơn chết!*

Những lời này thật vô cùng tha thiết

Là những lời òa vỡ tự trái tim.

*Xin ngưng tay, hãy bớt giận con xin
Để con sống dù không nhìn con nữa!
Ngày chào đời bằng tiếng khóc oa oa
Chính là ngày con vô cùng sung sướng!*

Xin hãy gắng, hãy thương con, rộng lượng,

Mẹ cha không tủi hổ bởi con đâu.

*Con nằm đây, hai tay chấp, khẩn cầu
Xin Thượng Đế cho cha mẹ can đảm!
Cha thương con! chớ giết con mẹ nhé!*

(Ngày Nhi đồng Quốc tế)

Xuân Vũ Trần đình Ngọc.

Ngài rửa bàn tay vấy máu. Bàn tay ngài có một ngón mọc một mụn nhọt từ lâu mà không chữa khỏi. Mấy hôm sau ngài rửa tay và ngạc nhiên thấy mụn nhọt không còn nữa.

Phải chăng em bé Trung Thu đã tỏ lòng biết ơn Ngài!

10.11.2004:

Các làng công giáo mà tôi phụ trách ở rải rác trong Dãy Trường Sơn, cách xa nơi tôi ở từ 30^{Km} tới 150^{Km}. Muốn lo hôn phối theo phép đạo, họ phải đến nơi tôi ở tại Thị Xã Kontum để làm bí tích hôn phối. Nhưng một số nghèo không có tiền để đi xe. Thế là họ cứ thản nhiên ăn ở với nhau như vợ chồng cho đến khi nào có tiền mới đến Kontum gặp cha sở để làm phép cưới.

13.12.2004.

Vương người bệnh tâm thần đến ở chung với chúng tôi tại Trung tâm Kuênot. Anh lượm đầu được đầu đạn M79 bắn ra mà chưa nổ. Anh đem bỏ vào phòng cô trợ tá. Cô trợ tá bực mình đá quã đạn lăn cù cù. May có người am hiểu về đạn cho biết nó sẽ nổ bất cứ lúc nào khi quay đúng vòng. Chúng tôi mới bắt đầu sợ. Cách ly để chờ chuyên viên đến xử lý.

Thương giúp những người tâm thần cũng có cái bất tiện. Thỉnh thoảng họ trở bệnh lại, một vài người lại cứ tự tiện đến ở chung với tôi. Họ phá phách la lối cả ngày lẫn đêm chịu không nổi. Nhiều khi không còn tiền trong túi để tiếp tục giúp họ liền tay được. Nhìn họ mà tôi thấy đau buồn. Và khiến tôi trở nên cảm lạnh trầm tư.

20.12.2004:

Sáng hôm nay tôi chở hai em Dak Rao kún và một bà mẹ Dak Kang Pêng đi bệnh viện tâm thần Qui Nhơn cách Kontum 200^{Km}. Bà con đồn ra các làng là tôi có thể giúp các bệnh nhân

tâm thần nên khi trong làng có người bệnh họ đến để trông nhờ chữa chạy.

Một vài ân nhân biết tôi làm việc này có gởi ít tiền về giúp đỡ. Nhờ vậy tôi có phương tiện phục vụ và mua thuốc men cho bệnh nhân tâm thần tiếp tục uống trong hai ba năm liền.

Nếu tôi không giúp đỡ, thì cũng không thấy ai ngó ngàng đến. Và họ cam chịu với số phận.

12.01.2005:

Anh em miền Núi quen đi những con đường mòn, hai bên có hàng cây bóng mát. Hôm nay những con đường dầu rộng rãi thông thoáng chạy ngang dọc Trường Sơn. Anh em dân tộc ngổ ngàng. Mất đi những hàng cây. Đi đường trải dầu thì nắng nóng, rát bỏng chân.

20.01.2005: Lễ phong chức linh mục lần đầu tiên tại Plei Chuet, anh em sắc tộc Jơrai.

Ba thầy phó tế Dòng Chúa Cứu Thế Antôn Lê ngọc Thanh, Phaolô Nguyễn văn Công và Yoang Baotixita Lê minh Trí đã đến học tiếng Jơrai vài năm nay tại Plei Chuet.

Buổi tối canh thức hôm trước lễ, mỗi thầy đã chọn cho mình một bà mẹ sắc tộc Jơrai hay sắc tộc Bahnar. Dấu chỉ các thầy là thành viên thực sự của anh em dân tộc miền Núi này. Lễ nghi diễn ra theo phong tục của mỗi sắc tộc qua lời khẩn vái nguyện cầu và sắc thái của mỗi bộ tộc. Tự trung chính yếu là người con ngã người vào lòng mẹ như thể đang cho con bú. Người trưởng tộc cầm tô rượu rảy vào vú mẹ và đọc lời thề. Sau đó ông đổ rượu vào miệng đứa con, tượng trưng cho sữa từ vú mẹ.

Nhà thờ Plei Chuet đang được xây cất hoành tráng hình nhà Rông mái cao sừng sững. Có thể nói đây là nhà Rông cao to, đẹp nhất ở Việt Nam. Anh em Jơrai, Bahnar tề tựu về đông đúc. Trật

tự. Trong Thánh Lễ, tất cả mọi tín hữu Jrai đều nắm tay nhau múa hát theo tiếng chiêng đồng.



Nhà thờ Pleichuet (DCCT)



5.2.2005: Thổ cẩm không còn nữa.

Ngày xưa, người đàn bà công dung ngôn hạnh, thích ngồi dệt vải trang trí hoa văn màu mè kiểu cách. Ngày nay, cuộc sống đổi thay. Không còn bông vải. Sinh nhai khó khăn hơn trước. Áo quần may sẵn người Kinh buôn bán vừa rẻ vừa tiện.

Mua 1 cặp quần áo, bận cả ngày. Bận đi làm cũng như đi ngủ. Dơ bề mặt thì lật vô trong. Rách phía trước thì xây xây ngược ra sau.

6.2.2005: Khánh thành Nhà thờ Kontrang Mơnei.

Kontrang Mơnei từ năm 1848 là một trong ba Trung Tâm truyền giáo đầu tiên miền Tây Nguyên Kontum. Chuyển biến qua thời cuộc, Kontrang nay dời về cách Thị Xã Kontum 12cs về mạn Bắc. Đã 33 năm phiêu bạt, không có Nhà thờ và cha sở. Nay được Chính quyền cho phép xây dựng ngôi nhà thờ trên một ngọn đồi thoai thoải. Thôn làng và ruộng lúa xanh rì bao quanh.

Hai bộ chiêng gồm mấy chục nghệ nhân rập ràng gõ khua theo các bài ca thánh lễ hoà tấu với bộ đàn ống (ding but) trầm hùng. Thánh lễ đầu tiên sau 33 năm cho hàng ngàn anh em giáo dân sắc tộc Rơngao.

Cuối lễ kiệu Minh Thánh Chúa qua lòng Nhà thờ, rồi đặt vào Nhà Tạm như dấu chỉ Đấng Emmanuel: Thiên Chúa ở với dân Người.

Mọi người cũng như tôi cúi đầu thờ lạy trong tinh lặng như bày tỏ lòng biết ơn và cảm mến thiết tha.

8.3.2005:

9g00 tối, chiếc xe Musso tôi lao mình vào Dãy Trường Sơn, chở theo một xác chết từ Bệnh viện Tỉnh về làng. Qua đỉnh đồi Ben Het, xưa là chiến trường ác liệt.

Gần đến làng, thấy có điện sáng và có nhiều người tụ tập. Chiếc xe ngừng lại. Họ chạy đến bao quanh. Ai cũng hú lên khóc thãm thiết rùng rợn trong màn đêm tối tăm của rừng núi. Tiếng khóc chuyển đi như một thông điệp. Cả làng cùng khóc

Làng này không công giáo. Căm kích trước đêm khyua và trước chiếc xe đẹp đẽ giúp chở con ông ta, người chủ nhà đã đến quì sụp lạy cảm ơn tôi lia lịa. Tôi lật đật nâng ông lên.

Sống tinh thần bầy đàn, thấy người làm đầu sụp lạy, những người khác cũng làm theo. Và tôi phải khó khăn lắm để ngăn cản họ.

Xin cho họ thấy việc chúng con làm mà nhận ra Cha là Đấng yêu thương họ.

Lễ Phục Sinh 2005.

ĐGM Micae Hoàng đức Oanh xin Chính quyền cho tôi lên một điểm ở Huyện Dak Hà làm lễ Phục sinh cho anh em Xêđang vùng này, nhưng không được chấp thuận. Sau đó tôi lại được chấp thuận cho đi về làng Kơbey làm lễ Phục Sinh cho anh em Jơrai vùng Sa Thầy.

Ngày thứ năm, sáu, bảy Tuần thánh chỉ có anh em giáo dân Kơbey tham dự. Tôi làm đủ các nghi lễ bằng tiếng Jơrai (vì tôi là cha sở Kơbey từ 1968-1976).

Tối thứ bảy và Chúa Nhật Phục Sinh, anh em giáo dân Jơrai các thôn làng trong huyện Sa Thầy về đông khoảng 3000 người.

Tôi có đem theo Tivi 43 inch, chiếu các băng ảnh Kinh Thánh, đặc biệt là phim mới nhất “12 giờ sau cùng của Chúa Giêsu”. Màn ảnh lớn này đủ đáp ứng cho số người đông đảo. Đặc

biệt các phim Kinh Thánh chiếu, đã được chúng tôi lồng tiếng dân tộc Bahnar nên họ thích thú tiếp thu vì hiểu được.

Các nghi thức phụng vụ tuần thánh và Phục Sinh được thể hiện đầy đủ trong một khoảng đất trống dưới chân một ngọn núi. Chúng tôi có cảm nghiệm như Dân Chúa đang tế lễ Yahvê dưới chân núi Xinaï.

Người cán bộ thường quan niệm Thánh lễ như bao nhiêu lễ hội trong xã hội dân gian. Lễ tất nhiên có Lạc, có tiệc tùng ăn mừng. Vài cán bộ đến thăm tôi tại nhà Iao phu Ngú. Họ đi từ nhà bếp đi lên như dò xem tiệc tùng nấu nướng linh đình gì không. Bếp vẫn trống không. Nhà trên nơi bàn tiếp khách chỉ vài bầu nước. Đúng bữa, người làng đem vào cho ít cơm, vài quả trứng, vài ba con cá nướng vừa bắt dưới sông và tí muối ớt.

Thánh Lễ bằng ngôn ngữ Jrai tôn thờ Hải Nhi Yêxu, Thiên Chúa làm người. Và là Thánh Lễ Jrai duy nhất có một không hai với chiêng trống công trên vũ trụ dâng lên Thiên Chúa. Và tôi dâng Thánh Lễ giữa trời sương mênh mang nhẹ nhẹ trong đêm tối của Núi rừng trùng điệp quanh tôi.

12.4.2005: Điện thoại reo xin cấp cứu người mẹ sanh đẻ khó ở Long Nang Dak Glei cách Kontum 110Km. Đêm tối. Đường ngoằn ngoèo khó đi. Đèn xe không rọi kịp qua khúc quanh cùi chỏ. Khi đến nơi thì người mẹ đã chết với đứa con trong bụng. Tôi buồn vô cùng không sao nói nên lời. Thương người mẹ trong những giờ phút lâm bồn khó khăn nguy hiểm.

Lạy Chúa, con không biết xin gì và nói thế nào. Con xin được lặng thinh. Và tiếp tục ngày mai.

16.05.2005: Kon Ling kêu cấp cứu.

Kon Ling xa Kontum 80Km về hướng Bắc. Chiếc Musso lên đèo Mang Mới độ cao 2000m. 10g00 ban mai mà sương mù phủ

ngập cả đỉnh Mươi. Chiếc xe tiến thật chậm theo vệt đường thấy được từng thước trước mũi xe. Dừng lại trên đỉnh cao. Tôi bước ra ngoài. Sương rơi mênh mang, nhẹ nhẹ vấn vương. Đất trời như hòa hợp không còn phân cách. Yên lặng. Không một thoáng gió lay. Không một tiếng côn trùng rí rích. Những bông hoa tím bên vệ đường mở rộng cánh hoa hớp lấy sương trời. Hiệp lời ca cùng vạn vật: “*Chúc tụng Chúa đi nào mưa sương tất cả . . .*

Chúc tụng Chúa đi, nào sương đọng mưa tuôn . . .

Chúc tụng Chúa đi, nào đồi xanh núi biếc,

Chúc tụng Chúa đi, kìa hoa lá cỏ cây.

Chiếc xe lại từ từ bò xuống đèo tiến về Kon Ling. Một đám người đang tụ tập bên vệ đường bên hừng Núi. Họ xôn xao đứng đây, khiêng hai người bệnh nhân trong hai chiếc võng bằng vải tiến lại xe. Một người mẹ thai nghén nằm bất tỉnh, môi miệng khô khốc. Một thiếu nữ đang rên siết, trần qua trở lại.

Kon Ling cách chỗ xe đậu là 5Km . Qua hai ba quả đồi, vượt vài con suối rồi trèo lên một đỉnh núi thật cao. Làng Kon Ling nằm trên đỉnh núi cao vót này. Người Xêđang thích ở dọc sườn Núi cao.

27.5.2005: Đám tang cha Antôn Vương đình Tài.

Cha Antôn Vương đình Tài, Dòng Chúa Cứu Thế, là một trong 4 người tiên phong rao giảng Tin Mừng cho anh em Jơrai vùng Pleiku. Ngài sáng lập Trung tâm truyền giáo Plei Chuet. Rảo quanh các thôn làng lương dân. Người ta cho gì Ngài ăn nấy. Sống giản dị và thanh bần như mọi người. Đi tới đâu luôn đem lại niềm vui tiếng cười.

Anh em Jơrai thương khóc và chôn táng Ngài theo phong tục Jơrai tại nghĩa trang của thôn làng. Quan tài là một thân cây to, tròn. thợ chuyên môn dùng rìu đục khoét lỗ hổng đặt thi hài.



10/10/1969

GM. Paul Seitz, T.Quân, C.Minh, C.Tài, T.Tín (từ trái sang)

“Ngài đã trở thành Jorai với anh em Jorai”.

*“Ngài nằm vào lòng đất như hạt giống,
rồi sẽ trở sinh nhiều bông hạt”.*

Thôn làng lấp ló trên ngọn núi cao

